

VỀ LAI LỊCH BỘ *VIỆT KIỆU THƯ* TẠI VIỆN THÔNG TIN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THANH TÙNG*

Tóm tắt: Bài viết đặt vấn đề tìm hiểu lai lịch bộ *Việt kiều thư* của Lý Văn Phượng hiện được lưu trữ tại Viện Thông tin Khoa học xã hội (Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam). Bài viết căn cứ chủ yếu trên hiện trạng văn bản, bao gồm cấu trúc, số quyển... của bộ sách. Đặc biệt, bài viết khảo sát những ấn chương được đóng trên bộ sách, từ đó chỉ ra lai lịch của bộ sách này. Ban đầu, bộ sách được lưu trữ tại Thiên Nhất các của họ Phạm ở Chiết Giang, trước khi được tiến dâng và lưu giữ tại Hàn lâm viện nhà Thanh vào năm 1772-1773 để biên soạn bộ *Tứ khố toàn thư*. Đến khoảng giữa thế kỉ XIX, bộ sách trở thành sách tại Giáo Kinh đường của Tiền Quế Sâm. Đến đầu thế kỉ XX, bộ sách bị lưu lạc ra bên ngoài, rồi được Viện Viễn Đông Bác Cổ Pháp tại Hà Nội sưu tầm, lưu giữ trước khi trở thành sách của Viện Thông tin Khoa học xã hội. Từ đó, bài viết khẳng định bộ *Việt kiều thư* hiện được lưu trữ tại Viện Thông tin Khoa học xã hội là một tư liệu quý có giá trị không chỉ về mặt nội dung mà còn có giá trị về mặt hiện vật. Đồng thời, bài viết nêu kiến nghị cần bảo tồn và khai thác tư liệu quý này một cách cẩn trọng, khoa học và hiệu quả.

Từ khóa: *Việt kiều thư*, Lý Văn Phượng, Viện Thông tin Khoa học xã hội, lai lịch (bộ sách), giá trị (bộ sách)

Abstract: The paper aims to investigate the journey of the book *Yue Qiao Shu* by Li Wen Feng, which is presently archived at the Institute of Social Sciences Information (Vietnam Academy of Social Sciences). The paper primarily focuses on the current condition of the book, including its structure and the number of volumes. In particular, the paper examines the seals imprinted on the book to reveal its historical journey. The book was originally stored in Tianyi Pavilion, a private library owned by the Fan family in Zhejiang, before being presented to the Hanlin Academy under the Qing Dynasty in 1772 - 1773 and conserved here to compile the *Siku Quanshu*. By the mid-19th century, the book became the property of Jiaojing Hall by Qian Gui Sen. In the early 20th century, it was misplaced before being collected, conserved by EFEO, and ultimately transferred to the Institute of Social Sciences Information. Thus, the paper asserts that the book *Yue Qiao Shu* at the Institute of Social Sciences Information holds significant value, both in terms of its content and as a physical artifact. The paper also recommends that this valuable document should be conserved and utilized with rigor, logic, and effectiveness.

Keywords: *Yue Qiao Shu*, Li Wen Feng, Institute of Social Sciences Information, historical journey (of the book), values (of the book)

Dẫn nhập

Việt kiều thư 《越嶠書》 là một công trình khá nổi tiếng, đồ sộ, quý giá về địa lí,

lịch sử, văn hóa Việt Nam thời trung đại nói riêng và về quan hệ Việt - Trung

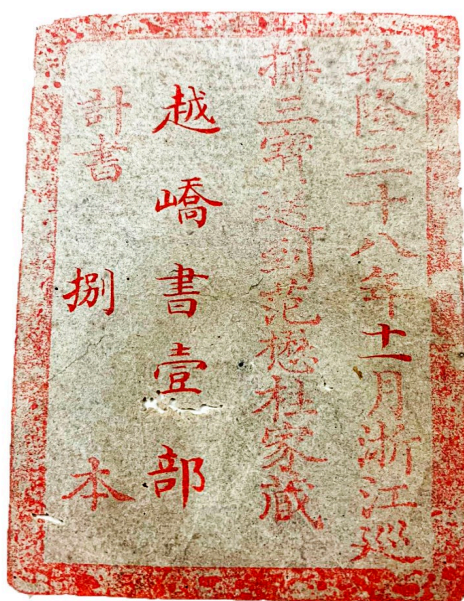
* PGS.TS., Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

thời trung đại nói chung. Công trình này do Lý Văn Phụng 李文鳳 (1500 - ?) biên soạn và hoàn thành vào năm Canh Tí (1540) niên hiệu Gia Tĩnh thời Minh (Trung Quốc). Tuy nhiên, ở thời trung đại, sách chưa từng được khắc in mà chỉ tồn tại dưới dạng một số văn bản chép tay như: bản chép tay thời Minh hiện được tàng trữ ở Thư viện Đại học Bắc Kinh, bản chép tay cuối đời Thanh hiện được tàng trữ ở Thư viện Quốc hội Nhật Bản, bản chép tay hiện được tàng trữ ở Thư viện Quốc gia Đài Loan, bản chép tay hiện được tàng trữ ở Thư viện Thượng Hải... Hiện nay, ở Thư viện Khoa học xã hội thuộc Viện Thông tin Khoa học xã hội (TTKHXH) - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (VASS) cũng có một bản chép tay (trước đây có kí hiệu: 1731/1-7, theo ghi chép của Nguyễn Huệ Chi; gần đây được đổi thành kí hiệu: HN.000276 - HN.000281). Bản này cũng đã được giới thiệu trong một số công trình của Trần Văn Giáp (1971)¹, Nguyễn Huệ Chi (2013)²,... nhưng rất tiếc lại không thấy hiện diện (hoặc chỉ được đề cập vắn tắt) trong 2 dịch phẩm tiếng Việt của *Việt kiều thư* liên tiếp được phát hành gần đây³. Tuy nhiên, các phần giới thiệu này khá sơ lược, chưa rõ ràng, trong đó, nổi lên vấn đề nguồn gốc của văn bản. Văn bản này đến

từ đâu? Vì sao văn bản này lại có mặt trong kho sách Trung Quốc của Viện TTKHXH?... Bài viết này sẽ tập trung góp phần trả lời những câu hỏi như vậy.

1. Nguồn gốc văn bản

Nguồn gốc của văn bản *Việt kiều thư* tại Viện TTKHXH thực chất đã từng được Trần Văn Giáp trong *Lược truyện các tác gia Việt Nam* (tập 1, 1971) đề cập đôi chút. Ông cho biết, sách gồm: “20 quyển, cộng 492 tờ, đóng thành 7 sách, khổ giấy lụa Trung Quốc cổ, trong mỗi tờ lại lồng 1 tờ để bảo vệ giấy cũ. Sách nguyên chép tay đã xưa, giấy cũ quá, nhiều chỗ mục bỏ. Ngoài bìa có dấu son, đề chữ: “Kiền Long tam thập bát niên, thập nhất nguyệt, Chiết Giang Tuần phủ Tam Bảo tổng đốc Phạm Mậu Trụ gia tàng, *Việt kiều thư*, nhất bộ, kế thư bát bản” [Nguyên văn: 乾隆三十捌年十一月浙江巡撫三寶送到范懋柱家藏《越嶠書》一部計書八本. - NTT] (Năm Kiền Long thứ 38 tháng 11/ tức 12 năm 1773, Tuần phủ Chiết Giang là Tam Bảo đưa tới sách *Việt kiều thư*, 1 bộ gồm 8 bản, của nhà Phạm Mậu Trụ giữ được)”⁴. Tuy nhiên, Trần Văn Giáp không cho biết gì thêm về những thông tin đó. Vậy tình hình cụ thể như thế nào?



H1- Ấn Càn Long tam thập bát niên, thập nhất nguyệt, Chiết Giang Tuần phủ Tam Bảo tống
đảo Phạm Mậu Trụ gia tàng, Việt Kiệu Thư, nhất bộ, kế thư bát bản/ 乾隆三十捌年十一月
浙江巡撫三寶送到范懋柱家藏《越嶠書》一部計書八本

Ảnh: Nguyễn Thanh Tùng

Như chúng ta đã biết, bản *Việt kiệu thư* trong kho sách Trung Quốc ở Viện TTKHXX hiện nay vốn là sách được kế thừa từ kho sách của Viện Viễn Đông Bác Cổ Pháp (EFEO) tại Hà Nội (được trao lại cho phía Việt Nam quản lí, lưu trữ từ khoảng sau năm 1954). Trên văn bản hiện có khá nhiều con dấu của EFEO (và dấu kiểm kê các năm 1967, 1974, 1997 của các đơn vị lưu trữ Việt Nam sau 1958) thể hiện sự kế thừa liên tục từ đầu thế kỉ XX cho đến nay (EFEO sưu tầm được sách này vào khoảng đầu thế kỉ XX, chưa rõ thời điểm cụ thể). Nhưng trước đó, bộ sách này đến từ đâu? Đoạn mô tả nguồn gốc văn bản của Trần Văn Giáp thực chất đã cung cấp một số thông tin quan trọng, có thể phân tích sâu thêm như sau:

- *Việt kiệu thư* là sách được lưu giữ trong nhà Phạm Mậu Trụ. Người này là ai? Tại sao sách này được lưu trữ tại nhà Phạm Mậu Trụ? Theo khảo cứu của chúng tôi, Phạm Mậu Trụ (khoảng 1718 - 1788), người Chiết Giang, là chủ nhân của Thiên Nhất các 天一閣, một kho sách (tàng thư) tư nhân lớn bậc nhất và có lẽ cũng nổi tiếng nhất thời Minh - Thanh ở Trung Quốc. Thiên Nhất các được Binh bộ Hữu Thị lang Phạm Khâm 范欽 (1506 - 1585) thành lập năm Gia Tĩnh thứ 14 (1561), thu thập và lưu trữ rất nhiều thư tịch quý giá hiện có lúc bấy giờ. Ở thời điểm cực thịnh, kho sách này đã lưu trữ đến hơn 70.000 quyển sách. Phạm Mậu Trụ là hậu duệ đời thứ 8 của Phạm Khâm⁵. Như ta biết, *Việt kiệu thư* được Lý Văn Phụng hoàn thành trước năm Canh Tí (1540), vậy sách có thể được

sưu tầm ngay sau khi Thiên Nhất các được thành lập (năm 1561) hoặc về sau, nhưng không quá thời điểm năm Càn Long thứ 38 (1772) - thời điểm sách được tiến dâng lên triều đình nhà Thanh⁶. Năm Càn Long thứ 38 (1772), nhân dịp triều đình nhà Thanh đang tiến hành biên soạn bộ *Tứ khố toàn thư* 《四庫全書》, Phạm Mậu Trụ đã tiến trình tổng cộng 638 bộ sách làm tài liệu tham khảo. Trong 638 bộ sách đó, chắc chắn có bộ *Việt kiều thư*, bởi lẽ bộ *Tứ khố toàn thư tổng mục lục đề yếu* 《四庫全書總目提要》 quyển 66 thuộc phần “Sử bộ” 史部 - “Tài kí loại” 載記類 có ghi nhận: “*Việt Kiều thư* 20 quyển (là bản được lưu trữ ở Thiên Nhất các của họ Phạm Mậu Trụ tại Chiết Giang)” 《越嶠書》二十卷 (浙江范懋柱家天一閣藏本). Bộ *Tứ khố toàn thư tồn mục tùng thư* 《四庫全書存目叢書》 (Sử bộ 史部) tập 163-164 sau này cũng đưa *Việt kiều thư* vào tùng thư chính bởi căn cứ vào *Tứ khố toàn thư tổng mục* có danh mục các sách được tiến trình để soạn *Tứ khố toàn thư* nhưng sau đó không được sử dụng (trong đó có bộ *Việt kiều thư*)⁷. Thêm nữa, thông tin trên ấn son đã đề cập cho biết năm Càn Long thứ 38 (1772), *Việt kiều thư* được Tuần phủ Chiết Giang là Tam Bảo “đưa đến”. Tam Bảo (? - ?) là một đại thần triều Thanh, người Mãn, đỗ Tiến sĩ năm Càn Long thứ 4 (1738), làm quan trải các chức như: Bố chính sứ Trực Lệ, Tuần phủ Sơn Tây, Tuần phủ Chiết Giang, Tổng đốc Hồ Quảng,... Ông được thăng làm Tuần phủ Chiết Giang tháng 1 năm Khang Hy thứ 38 (1772) đến tháng 5 năm Càn Long thứ 42 (1776). Thời điểm Tam Bảo đưa sách đến là năm 1772, trùng khớp với thời điểm Phạm Mậu Trụ tiến trình sách lên triều đình nhà Thanh (cụ thể

là Hàn lâm viện). Như vậy, có thể suy ra chính Tuần phủ Chiết Giang Tam Bảo là người đóng vai trò đưa các sách Phạm Mậu Trụ tiến trình về triều đình. *Việt kiều thư* không phải là cuốn sách duy nhất có ghi thông tin như vậy. Trên một bộ sách khác có tên *Lễ hiền lục* 《禮賢錄》 (hiện được lưu trữ tại Thư viện tỉnh Cam Túc, kí hiệu 01530) cũng có ấn son với dòng chữ: “Năm Càn Long thứ 38 tháng 11, Tuần phủ Chiết Giang là Tam Bảo đưa tới sách *Lễ hiền lục*, 1 bộ gồm 1 sách, của nhà Phạm Mậu Trụ lưu giữ được” (乾隆三十八年十一月浙江巡撫三寶送到範懋柱家藏《禮賢錄》壹部計書壹本). Dòng này có các thông tin về ngày tháng, cách viết tương tự như dòng trên bìa sách *Việt kiều thư*. Nó xác nhận rằng có một lô sách của Thiên Nhất các thuộc gia tộc Phạm Mậu Trụ đã được Tuần phủ Chiết Giang Tam Bảo “đưa đến” Viện Hàn lâm triều Thanh. Điều này sẽ tiếp tục được làm rõ khi ta tìm hiểu các dấu ấn khác trong văn bản.

- *Việt kiều thư* khi được tiến trình là một bộ có 8 “bản” (捌本) [“bản” ở đây có thể hiểu là “sách”]. Hiện nay, bộ *Việt kiều thư* ở Viện TTKHXXH được đóng thành 7 sách. Quan sát bìa 7 sách hiện có trên, ta thấy ở gáy sách có ghi chép như sau: Sách 1: *Việt kiều thư* quyển 1 đến 2, [sách] 1 trong 7 [sách], bản cũ là tập 1 《越嶠書》卷一之二 (七之一舊帙一) [(帙) [“trật” ở đây cũng có thể hiểu là “tập”]. Sách 2: *Việt kiều thư* quyển 3 đến 4, [sách] 2 trong 7 [sách], bản cũ là tập 1 《越嶠書》卷三之四 (七之二舊帙一) . Sách 3: *Việt kiều thư* quyển 5 đến 9, [sách] 3 trong 7 [sách], bản cũ là tập 2 《越嶠書》卷五之九 (七之三舊帙二) . Sách 4: *Việt kiều thư*

quyển 10 đến 12, [sách] 4 trong 7 [sách], bản cũ là tập 3 《越嶠書》卷十之十二 (七之四舊帙三). Sách 5: *Việt kiều thư* quyển 13 đến 14, [sách] 5 trong 7 [sách], bản cũ là tập 3 《越嶠書》卷十三之十四 (七之五舊帙三). Sách 6: *Việt kiều thư* quyển 15 đến 16, [sách] 4 trong 7 [sách], bản cũ là tập 4 《越嶠書》卷十五之十六 (七之六舊帙四). Sách 7: *Việt kiều thư* quyển 17 đến 20, [sách] 7 trong 7 [sách], bản cũ là tập 4 《越嶠書》卷十七之二十 (七之七舊帙四). Như vậy, bộ *Việt kiều thư* này được đóng mới thành 7 sách, nhưng trước đó từng được chia làm 4 tập (trong đó tập 1, tập 3, tập 4 mỗi tập có 2 sách; tập 2 chỉ có 1 sách, nhưng sách này rất dày, tức gồm tới 5 quyển, 133 tờ, cho phép đặt giả thuyết rằng tập này thực chất gồm 2 sách gộp lại). Như vậy, thực chất 4 tập cũ (bao gồm 7 sách theo cách chia hiện tại) chính là 8 sách (như vốn có) được ghi trong khung son ở đầu sách. Lưu ý, bản chép tay *Việt kiều thư* ở Thư viện Quốc gia Đài Loan cũng có 8 sách, bao gồm 20 quyển. Sau khi kiểm tra kỹ văn bản *Việt kiều thư* ở Viện TTKHXX, chúng tôi cũng không thấy bộ sách bị mất mát, thiếu hụt nội dung lớn nào. Từ đó, có thể suy đoán rằng sách còn đủ 8 cuốn như ghi chép nhưng đã được cấu trúc lại thành 7 cuốn như sau:

+ Sách 1 (kí hiệu 1731/1): Quyển 1 卷之一 (33 tờ) [*Tổng tự* 總叙 - *Diên cách* 沿革 - *Sơn xuyên* 山川 - *Biên cảnh phục dịch* 邊境服役 - *Vật sản* 物產 - *Cổ tích* 古蹟 - *Phong tục* 風俗] - Quyển 2 卷之二 (66 tờ) [*Thư chiếu chế sắc* 書詔製勅].

+ Sách 2 (kí hiệu 1731/2): Quyển 3 卷之三 (34 tờ) [*Biên niên từ Đường Ngu đến Tùy* 編年唐虞至隋] - Quyển 4 卷之四 (46 tờ) [*Biên niên từ Đường đến Tống* 編年唐至宋].

+ Sách 3 (kí hiệu 1731/3): Quyển 5 卷之五 (33 tờ) [*Biên niên đời Nguyên* 編年元], Quyển 6 卷之六 (37 tờ) [*Biên niên Quốc triều từ niên hiệu Hồng Vũ đến năm Canh Tí niên hiệu Gia Tĩnh* 編年國朝洪武至嘉靖庚子- 1540], Quyển 7 卷之七 (18 tờ) [*Lập quốc thủy mạt* 立國始末], Quyển 8 卷之八 (7 tờ) [*Chế độ* 制度], Quyển 9 卷之九 (45 tờ) [*Thư sở* 書疏].

+ Sách 4 (kí hiệu 1731/4): Quyển 10 卷之四 (36 tờ) [*Thư sở di văn* 書疏移文] - Quyển 11 卷之十一 (41 tờ) [*Thư sở di văn* 書疏移文] - Quyển 12 卷之十二 (44 tờ) [*Thư sở di văn* 書疏移文].

+ Sách 5 (kí hiệu 1731/5): Quyển 13 卷之十三 (51 tờ) [*Thư sở di văn* 書疏移文] - Quyển 14 卷之十四 (55 tờ) [*Thư sở di văn* 書疏移文].

+ Sách 6 (kí hiệu 1731/6): Quyển 15 卷之十五 (34 tờ) [*Thư biểu* 書表] - Quyển 16 卷之十六 (58 tờ) [*Tấu biểu thư từ* 表箋].

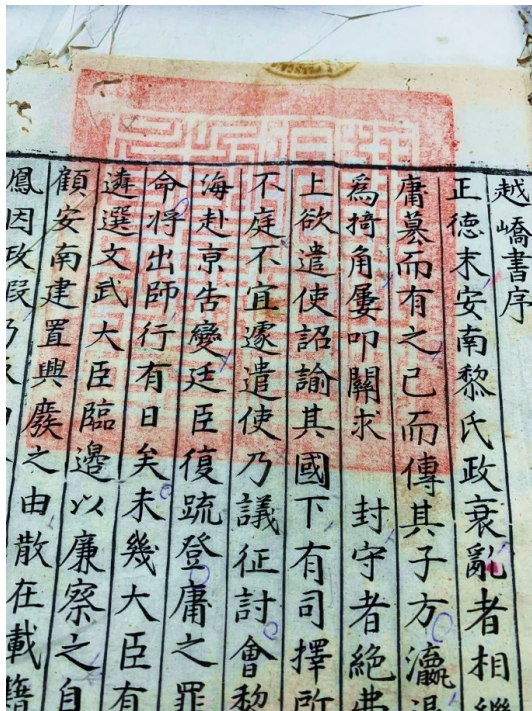
+ Sách 7: (kí hiệu 1731/7): Quyển 17 卷之十七 (33 tờ) [*Tạp văn* 雜文] - Quyển 18 卷之十八 (14 tờ) [*Thi* 詩] - Quyển 19 卷之十九 (33 tờ) [*Quốc triều thi* 國朝詩] - Quyển 20 卷之二十 (23 tờ) [*An Nam thi* 安南詩].

Bên cạnh đó, theo chúng tôi được biết, một số bản *Việt kiều thư* khác (như bản ở Thư viện Đại học Bắc Kinh hay bản tại Thư viện Quốc hội Nhật Bản...) cũng gồm có 20 quyển như trên. Như vậy, có thể khẳng định, văn bản *Việt kiều thư* tại

Viện TTKHXXH vẫn còn nguyên vẹn như nó vốn có.

2. Quá trình lưu truyền văn bản

Sau khi được Tuân phủ Chiết Giang đưa tới triều đình nhà Thanh, sách được lưu trữ tại Hàn lâm viện. Điều này được thể hiện bằng 2 ấn triện khác có trong văn bản như sau:



H2: Ấn Hàn lâm viện ấn 翰林院印
Ảnh: Nguyễn Thanh Tùng

- Ấn mực son *Hàn lâm viện ấn* 翰林院印 (Ấn của Viện Hàn lâm) [Phần đầu, tờ 1a] được thể hiện dưới hình thức song tự/ngữ: chữ Hán (bên trái) và chữ Mãn Thanh (bên phải). Với ấn này, ta có thể biết sách được lưu trữ ở Viện Hàn lâm, chính là nơi biên soạn bộ *Tứ khổ toàn thư*. Ấn này cũng được đóng trên sách *Lễ hiền lục* mà chúng tôi có đề cập ở trên.



H3: Ấn Trùng tu Đông Quan đế vương thư
重修東觀帝王書
Ảnh: Nguyễn Thanh Tùng

- Ấn mực son *Trùng tu Đông Quan đế vương thư* 重修東觀帝王書 (Sách của đế vương được tu bổ lại và tàng trữ ở kho sách trong cung) [Phần đầu, tờ 3a]. Ấn này cho biết sách được tàng trữ trong thư viện hoàng gia cũng như nơi biên tu sử sách của triều đình (“Đông Quan” 東觀 là tên tàng thư lâu của hoàng gia thời Hán, cũng là nơi trước thuật và tu bổ sử sách triều Hán),

Hoàng đế và chắc hẳn cũng đã được tu bổ lại (“trùng tu”). Xem xét bản *Việt kiệt thư* hiện lưu trữ tại Viện TTKHXXH, có thể thấy dấu vết trùng tu ở một vài chỗ: sách được bôi lót giấy dó vào giữa các tờ để bảo quản tốt hơn; một vài chỗ sách bị “đục” chữ và chèn chữ mới vào chỗ bị “đục” này (chưa rõ nguyên nhân và bản chất của việc đục và bổ sung chữ này), gáy sách có ghi là

“cựu”/ 舊, ám chỉ bản cũ (xem phần trên). Chắc hẳn đó là sự trùng tu của Hàn lâm viện và Thư viện Hoàng gia.

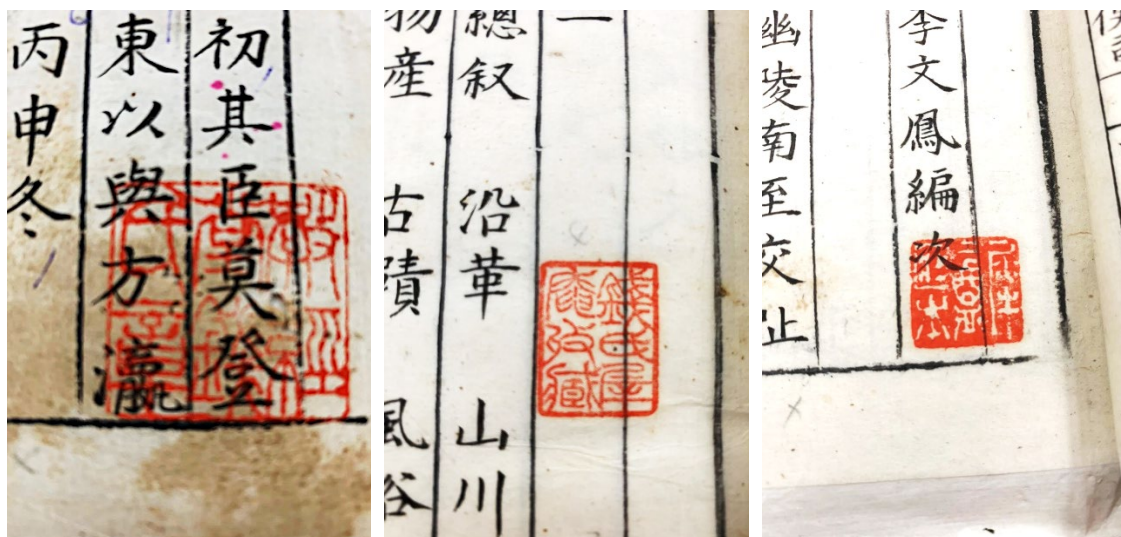
Nhưng như đã nói ở trên, *Việt kiều thư* chỉ được dùng để tham khảo phần nào và được biên mục (đề yếu, tóm lược), chứ không được đưa vào bộ *Tứ khố toàn thư* như một số sách khác do quan điểm lựa chọn của nhà Thanh (chính vì vậy, năm 1996, bộ sách này mới được đưa vào *Tứ khố toàn thư tồn mục từng thư* của Tê Lỗ thư xã). Vậy, sau đó bộ sách này đi đâu? Một loạt những ấn triện khác trong văn bản

Việt kiều thư ở Viện TTKHXXH (cũng là bản của Thiên Nhất các tiến trình Hàn lâm viện triều Thanh) có thể giúp chúng ta trả lời câu hỏi ấy. Cụ thể, đó là các ấn sau:

- Ấn mực son *Tiền thị Tê Am thu tàng* 錢氏犀庵收藏 (Họ Tiền tự Tê Am thu trữ) [Phân đầu, tờ 3a].

- Ấn mực son *Giáo Kinh đường Tiền thị chương* 教經堂錢氏章 (Ấn chương của họ Tiền ở Giáo Kinh đường) [Phân đầu, tờ 1a].

- Ấn mực son *Tê Am tàng bản* 犀盒藏本 (Bản sách trong kho lưu trữ của Tê Am) [Quyển 1, tờ 1a].



H4: Ấn *Giáo Kinh đường Tiền thị chương* 教經堂錢氏章

H5: Ấn *Tiền thị Tê Am thu tàng* 錢氏犀庵收藏

H6: Ấn *Tê Am tàng bản* 犀盒藏本

Ảnh: Nguyễn Thanh Tùng

Ba ấn son này đều chỉ về một nhân vật là họ Tiền, có tên (tự/hiệu?) là Tê Am ở Giáo Kinh đường. Vậy họ Tiền này là ai? Niên đại của họ Tiền thế nào? Tại sao nhân vật này lại là người lưu trữ sách *Việt kiều thư*? Theo tra cứu của chúng tôi, họ Tiền chính là Tiền Quế Sâm 錢桂森 (1830 - 1902), tự Tê Am 犀盒, người Giang Tô, đỗ

Tiến sĩ năm Đạo Quang thứ 30 (1850), được bổ làm Hàn lâm viện Biên tu (1850 - 1857), thăng Nội các Học sĩ, hàm Lễ bộ Hữu Thị lang... Tiền Quế Sâm cũng là người ham mê sưu tầm và lưu trữ thư tịch. Tàng thư/thư viện của ông có tên là Giáo Kinh đường. Theo các nhà nghiên cứu (như: Lạc Triệu Bình 駱兆平, Triệu Vạn Lí 趙萬里...), phân nửa các sách có ở tàng thư

của ông đều là các sách được tiến trình (trong đó có các sách từ Thiên Nhất các nhà Phạm Mậu Trụ) để biên soạn bộ *Tứ khó toàn thư*. Trên các sách ở tàng thư của họ Tiền đều có đóng các ấn (mực son) như: *Tê Am tàng bản* 犀盒藏本, *Giáo Kinh đường Tiền thị chương* 教經堂錢氏章, *Tiền Tê Am trân tàng ấn* 錢犀盒珍藏印, *Tiền thị Tê Am thu tàng* 錢氏犀庵收藏, *Hải Lăng Tiền Tê Am hiệu tàng thư tịch* 海陵錢犀盒校藏書籍... Chẳng hạn, Triệu Vạn Lý 趙萬里 (1905 - 1980) trong bài “Trùng chỉnh Phạm thị Thiên Nhất các tàng thư kí lược” 重整范氏天一閣藏書記略 cho biết: “Sau khi *Tứ khó toàn thư* hoàn thành, “bản đáy” (bản nền) mà các văn bản của *Tứ khó toàn thư* dựa vào [để in lại] đều được trả lại cho họ Phạm, nhưng [một số] vẫn được lưu lại trong Hàn lâm viện, lâu ngày bị học sĩ Hàn lâm viện đem về nhà riêng, con số không ít, trước thì có Pháp Ngô Môn, sau thì có Tiền Tê Am, đều là những kẻ láu cá ngấm ngầm thó lấy” / 《四庫全書》完成後，庫本所據之底本，並為發還范氏，仍舊藏在翰林院裡，日久為翰林學士拿回家去，為數不少，前有法梧門，後有錢犀庵，都是不告而取的健者⁹. Như vậy, nhiều khả năng Tiền Quế Sâm khi làm Biên tu ở Hàn lâm viện (trong khoảng thời gian 1850 - 1857) đã lặn lội mang bộ *Việt kiếu thư* (được lưu tại Hàn lâm viện - như một vài ấn chương đã thể hiện) về nhà riêng do việc quản lí sách ở Hàn lâm viện sau thời Càn Long đã không còn nghiêm mật như trước. Cũng theo một số nhà nghiên cứu (như: Lí Vân 李雲...), đến năm Quang Tự thứ 25 (1899), Tiền Quế Sâm chết, sách trong tàng thư của ông bắt đầu thất tán ra bên ngoài, đa phần bị

bán (trong đó nhiều cuốn được bán cho nhà sưu tầm kiêm kinh doanh cổ tịch Đàm Tích Khánh 譚錫慶 ở Bắc Kinh)⁹. Có lẽ EFEO tại Hà Nội đã “sưu tầm” được bộ *Việt kiếu thư* trong hoàn cảnh đó (có thể mua từ Đàm Tích Khánh, nhưng cũng không loại trừ khả năng liên quan đến sự kiện “Quốc nạn Canh Tí (1900)” / 庚子國難 - liên quân 8 nước, trong đó có nước Pháp, chiếm giữ Bắc Kinh và sở hữu nhiều cổ vật, cổ thư quý giá ở đây).

Kết luận

Như vậy, sơ bộ khảo sát văn bản *Việt kiếu thư* Viện TTKHXX, chúng ta có thể tạm hình dung được nguồn gốc và con đường “du hành” của văn bản này như sau: *Việt kiếu thư* (1 bộ, 8 sách, 20 quyển) của Lý Văn Phụng vốn có một bản chép tay được lưu trữ tại Thiên Nhất các nhà họ Phạm tại Chiết Giang. Năm Càn Long thứ 38 (1773), sách được tiến dâng lên triều đình nhà Thanh để phục vụ cho việc biên soạn bộ *Tứ khó toàn thư* (nhưng không được sử dụng, mà chỉ được ghi nhận trong *Tứ khó toàn thư tổng mục đề yếu*). Sau đó, bộ sách không được hoàn trả cho họ Phạm mà được lưu trữ tại Hàn lâm viện triều Thanh; khoảng các năm từ 1850 - 1857, bộ sách thuộc sở hữu của Hàn lâm viện Biên tu Tiền Quế Sâm. Khoảng đầu thế kỉ XX (sau khi Tiền Quế Sâm mất, 1899), bộ sách lưu truyền ra ngoài và đã được EFEO sưu tầm¹¹ và đưa vào thư viện của họ (thư viện EFEO thành lập năm 1901) để rồi sau này trở thành bộ *Việt kiếu thư* tại Viện TTKHXX (khi sách của EFEO được bàn giao cho phía Việt Nam quản lí từ sau năm 1954). Từ con đường lưu truyền này, có thể nhận thấy *Việt kiếu thư* hiện lưu trữ tại Viện

TTKHXH là một văn bản cổ rất có giá trị, không chỉ bởi nội dung của bộ sách (một tư liệu lịch sử đồ sộ) mà còn bởi giá trị hiện vật với tư cách một cổ thư đã từng được lưu trữ tại Thiên Nhất các, được tiến dâng và được lưu trữ tại Thư viện Hoàng gia, Hàn lâm viện nhà Thanh. Văn bản cũng có một số phần lưu lạc khá li kì, độc đáo. Giá trị của bộ sách còn có thể được phát lộ thêm khi được khảo sát kĩ và so sánh với các văn bản *Việt kiều thư* khác hiện tồn¹¹. Nhưng đó là việc nằm ngoài phạm vi của bài viết này và là nhiệm vụ trong tương lai. Trước mắt, bộ sách cần được bảo quản, lưu trữ cẩn trọng, khoa học, đồng thời nên được số hóa, phục vụ để vừa được bảo tồn vừa khai thác một cách hợp lí, hiệu quả¹².

N.T.T

Chú thích và tài liệu tham khảo

1. Trần Văn Giáp (1971), *Lược truyện các tác gia Việt Nam*, tập 1, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.48-49.
2. Nguyễn Huệ Chi (2013), “Sách *Việt kiều thư* trong con mắt giới sử học đương đại”, *Tạp chí Nghiên cứu và phát triển*, Sở Khoa học công nghệ Huế, số 9 (1007), tr.85-99.
3. Xem: Lý Văn Phụng (2022), *Việt kiều thư* * (quyển 1 - quyển 8), Châu Hải Đường dịch, NXB. Hội Nhà văn, Hà Nội; Lý Văn Phụng (2022), *Việt kiều thư*, 3 tập, Đặng Hồng Sơn - Vũ Đường Luân - Nguyễn Ngọc Phúc dịch, NXB. Khoa học xã hội, Hà Nội. Tuy nhiên, cả 2 bản dịch này đều không sử dụng văn bản tại Viện TTKHXH (do các dịch giả chưa có điều kiện tiếp cận văn bản?) mà sử dụng các bản hiện tàng trữ tại nước ngoài.
4. Trần Văn Giáp (1971), tldđ, tr.48.
5. Xem: Lạc Triệu Bình 駱兆平 (2005), *Thiên Nhất các thư sử chí* 天一閣藏書史志, Thượng Hải cổ tịch xuất bản xã 上海古籍出版社, Thượng Hải 上海.
6. Tuy nhiên, tại sao trên bản *Việt kiều thư* hiện có ở Viện TTKHXH không có ấn triện của Thiên Nhất các? Phải chăng nó chỉ là bản sao (do Viện Hàn lâm triều Thanh thực hiện) của văn bản Thiên Nhất các? Nhưng theo chúng tôi biết, dường như các sách khác được lưu trữ ở Thiên Nhất các cũng không có ấn triện của tàng thư này.
7. Ủy ban biên soạn *Tứ khố toàn thư tồn mục tùng thư* 四庫全書存目叢書編纂委員會 (1996), *Tứ khố toàn thư tồn mục tùng thư* (Sử bộ) 四庫全書存目叢書 (史部), tập 163-164, Tề Lỗ thư xã 齊魯書社, Sơn Đông 山東 (Trung Quốc).
8. Triệu Vạn Lí 趙萬里 (2005), “Trùng chỉnh Phạm thị Thiên Nhất các tàng thư kí lược” 重整范氏天一閣藏書記略 trong: Lạc Triệu Bình 駱兆平 (2005), tldđ, tr.59.
9. Lí Văn 李雲 (2014), “Bắc Kinh đại học đồ thư quán tàng *Đại Thương văn khố* thuật lược” 北京大学图书馆藏「大仓文库」述略, *Đại học đồ thư quán học báo* 《大学图书馆学报》, đệ ngũ kì 第5期, tr.110-116.
10. Con đường sưu tầm cụ thể có lẽ cần phải có những tài liệu, ghi chép của EFEO về nguồn sách của họ. Rất tiếc chúng tôi chưa tiếp cận được những tài liệu, ghi chép như vậy.
11. Sơ bộ so sánh với văn bản *Việt kiều thư* trong *Tứ khố toàn thư tồn mục tùng thư* (Sử bộ) (thường gọi là bản “Bình Nhai thư ớc” - là một bản chép tay thời Minh), chúng tôi thấy có sự tương đồng rất lớn (nhưng không phải không có sai dị nhất định). Điều đó cho thấy 2 văn bản này khá gần gũi (vì có lẽ đều là các văn bản thời Minh, có liên hệ nhất định với nhau).
12. Để hoàn thành bài viết này, chúng tôi xin được trân trọng cảm ơn các tổ chức và cá nhân đã nhiệt tình hỗ trợ, tạo điều kiện: Viện TTKHXH (Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam), TS. Nguyễn Tô Lan (Viện Triết học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam), Dịch giả Trương Thiên Lộc (Thành phố Hồ Chí Minh), Dịch giả Châu Hải Đường (Hà Nội), ThS. Trịnh Thùy Dương (Trường ĐHSP Hà Nội).